

Quảng Hòa, ngày 19 tháng 8 năm 2021

Số: 44/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2021/HNGĐ, ngày 29 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Bé Thị B**, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Xóm N xã A huyện H tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: **Bé Văn H**, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Xóm L xã C huyện Q tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bé Thị B và anh Bé Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bé Thị B và anh Bé Văn H đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bé Thị B và anh Bé Văn H cùng tự nguyện thỏa thuận để anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bé Thanh T, sinh ngày 07/4/2016 đến tuổi trưởng thành, còn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 750.000,đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu

lực pháp luật cho đến khi cháu Bé Thanh T trưởng thành (đủ 18 tuổi), phương thức cấp dưỡng theo tháng. Chị B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và các khoản nợ: Hai bên đương sự xác nhận không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bé Thị B và anh Bé Văn H mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 75.000,đ để sung ngân sách nhà nước, nhưng chị B tự nguyện nộp thay phần án phí của anh H. Ngoài ra chị B còn phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng. Tổng cộng chị B phải chịu 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001930 ngày 29/7/2021 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng thu. Xác nhận chị B đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Cách Linh;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp